

2. Thông báo trên website của đơn vị số điện thoại liên hệ của Phòng Tổ chức cán bộ/bộ phận Tổ chức cán bộ và cử cán bộ trực tiếp nhận thông tin.

Tổng cục thông báo để đơn vị triển khai thực hiện./ ↓

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, TCCB(3b).

TL.TỔNG CỤC TRƯỞNG
KT.VỤ TRƯỞNG VỤ TỔ CHỨC CÁN BỘ
PHÓ VỤ TRƯỞNG



Phạm Thị Thu Hương

Hà Nội, ngày tháng 4 năm 2022

THÔNG BÁO

Về việc tuyển dụng công chức cho lực lượng thuyền viên và huấn luyện viên chó nghiệp vụ Tổng cục Hải quan năm 2022

Thực hiện Quyết định số 348/QĐ-BTC ngày 22/3/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc phê duyệt Kế hoạch tuyển dụng công chức cho lực lượng thuyền viên và huấn luyện viên chó nghiệp vụ của Tổng cục Hải quan năm 2022, Tổng cục Hải quan thông báo như sau:

I. QUY ĐỊNH CHUNG ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN

1. Điều kiện đăng ký dự tuyển:

Theo quy định tại điều 36, Luật Cán bộ, công chức năm 2008, cụ thể như sau:

a) Người có đủ các điều kiện sau đây không phân biệt dân tộc, nam nữ, thành phần xã hội, tín ngưỡng, tôn giáo được đăng ký dự tuyển công chức:

- Có một quốc tịch là quốc tịch Việt Nam;
- Đủ 18 tuổi trở lên;
- Có đơn dự tuyển; có lý lịch rõ ràng;
- Có văn bằng, chứng chỉ phù hợp;
- Có phẩm chất chính trị, đạo đức tốt;
- Đủ sức khỏe để thực hiện nhiệm vụ;
- Các điều kiện khác theo yêu cầu của vị trí dự tuyển;
- Đáp ứng tiêu chuẩn chính trị của người công chức hải quan;

b) Những người sau đây không được đăng ký dự tuyển công chức:

- Không cư trú tại Việt Nam;
- Mất hoặc bị hạn chế năng lực hành vi dân sự;
- Đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự; đang chấp hành hoặc đã chấp hành xong bản án, quyết định về hình sự của Tòa án mà chưa được xóa án tích; đang bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở chữa bệnh, cơ sở giáo dục.

2. Chính sách ưu tiên trong tuyển dụng:

Thực hiện theo quy định tại Điều 5, Nghị định số 138/2020/NĐ-CP ngày 27/11/2020 của Chính phủ. Hồ sơ xác định ưu tiên trong tuyển dụng như sau:

a) Đối với Anh hùng Lực lượng vũ trang, Anh hùng Lao động, thương binh, người hưởng chính sách như thương binh, thương binh loại B, được cộng 7,5 điểm vào kết quả điểm Vòng 2.

Con liệt sĩ, con thương binh, con bệnh binh, con của người hưởng chính sách như thương binh, con thương binh loại B, con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hoá học, con Anh hùng Lực lượng vũ trang, con Anh hùng Lao động: được cộng 5 điểm vào kết quả điểm Vòng 2.

Các đối tượng trên nộp bản sao (không cần chứng thực) giấy tờ các loại có xác nhận là:

- Anh hùng Lực lượng vũ trang; Anh hùng Lao động; Giấy chứng nhận gia đình liệt sĩ; Thẻ (thương binh, bệnh binh...); Quyết định được hưởng chính sách là thương binh; Quyết định trợ cấp đối với người hoạt động kháng chiến nhiễm chất độc hoá học.

b) Đối với sĩ quan quân đội, sĩ quan công an, quân nhân chuyên nghiệp phục viên, người làm công tác cơ yếu chuyên ngành, học viên tốt nghiệp đào tạo sĩ quan dự bị, tốt nghiệp đào tạo chỉ huy trưởng Ban chỉ huy quân sự cấp xã ngành quân sự cơ sở được phong quân hàm sĩ quan dự bị đã đăng ký ngạch sĩ quan dự bị: được cộng 5 điểm vào kết quả điểm Vòng 2.

Người hoàn thành nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ tham gia công an nhân dân, đội viên thanh niên xung phong: được cộng 2,5 điểm vào kết quả điểm Vòng 2.

Các đối tượng trên nộp bản sao (không cần chứng thực) giấy tờ sau:

Quyết định xuất ngũ hoặc các giấy tờ xác nhận đã hoàn thành nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ công an nhân dân; giấy tờ xác nhận đã tốt nghiệp các khoa đào tạo sĩ quan dự bị, tốt nghiệp đào tạo chỉ huy trưởng Ban chỉ huy quân sự cấp xã ngành quân sự cơ sở được phong quân hàm sĩ quan dự bị đã đăng ký ngạch sĩ quan dự bị.

c) Đối với người dân tộc thiểu số: được cộng 5 điểm vào kết quả điểm Vòng 2 và phải nộp bản sao (không cần chứng thực) giấy tờ sau:

Giấy khai sinh của thí sinh ghi rõ dân tộc thiểu số. Trong trường hợp giấy khai sinh của thí sinh không ghi rõ thành phần dân tộc, đề nghị thí sinh bổ sung sổ hộ khẩu và chứng minh thư nhân dân của thí sinh đăng ký dự tuyển (áp dụng theo Công văn số 1446/VPCP-ĐP ngày 20/3/2007 của Văn phòng Chính phủ về việc xác nhận thành phần dân tộc).

Lưu ý: Hồ sơ ưu tiên nêu trên phải được cơ quan có thẩm quyền cấp trước thời điểm hết hạn nhận Phiếu đăng ký dự tuyển. Nếu thời điểm cấp sau thời điểm hết thời hạn nhận Phiếu đăng ký dự tuyển thì không được cộng điểm ưu tiên theo quy định.

3. Điều kiện miễn thi ngoại ngữ, tin học (vòng 1) đối với các trường hợp sau:

a) Thí sinh được miễn thi ngoại ngữ nếu đáp ứng một trong các điều kiện sau đây:

- Có bằng tốt nghiệp Cao đẳng, Đại học, sau Đại học chuyên ngành ngoại ngữ thuộc 1 trong 5 thứ tiếng: Anh, Nga, Pháp, Đức, Trung.

- Có bằng tốt nghiệp Cao đẳng, Đại học, sau Đại học do cơ sở giáo dục nước ngoài cấp và được công nhận tại Việt Nam theo quy định, học bằng 1 trong 5 thứ tiếng: Anh, Nga, Pháp, Đức, Trung.

- Có chứng chỉ tiếng dân tộc thiểu số hoặc là người dân tộc thiểu số, trong trường hợp dự tuyển vào công chức công tác ở vùng dân tộc thiểu số: nộp bản chụp Giấy khai sinh của thí sinh ghi rõ dân tộc thiểu số. Trong trường hợp giấy khai sinh của thí sinh không ghi rõ thành phần dân tộc, đề nghị thí sinh bổ sung sổ hộ khẩu và chứng minh thư nhân dân của thí sinh đăng ký dự tuyển (áp dụng theo Công văn số 1446/VPCP-ĐP ngày 20/3/2007 của Văn phòng Chính phủ về việc xác nhận thành phần dân tộc) hoặc bản chụp (bản photo) chứng chỉ tiếng dân tộc thiểu số.

b) Thí sinh được miễn thi tin học nếu có bằng tốt nghiệp trung cấp trở lên các chuyên ngành liên quan đến tin học, công nghệ thông tin hoặc một trong các ngành theo quy định tại các Phụ lục ban hành kèm theo Công văn số 2274/BTTTT-CNTT ngày 13/7/2018 của Bộ Thông tin và truyền thông về việc cập nhật danh sách đào tạo đáp ứng chuẩn kỹ năng sử dụng CNTT quy định tại Thông tư 03/2014/TT-BTTTT.

II. CHỈ TIÊU TUYỂN DỤNG

1. Tổng số chỉ tiêu sử dụng cho thi tuyển là 217 biên chế công chức:

- Lực lượng thuyền viên: 163 chỉ tiêu;

- Huấn luyện viên chó nghiệp vụ: 54 chỉ tiêu.

2. Nhu cầu tuyển dụng theo chức danh tương ứng với các ngạch công chức, gồm:

- Ngạch Kiểm tra viên trung cấp hải quan (mã ngạch: 08.052): 48 chỉ tiêu, bao gồm:

+ Chức danh Thuyền trưởng hạng Nhì: 8 chỉ tiêu;

+ Chức danh Thuyền trưởng hạng Ba: 23 chỉ tiêu;

+ Chức danh Phó Thuyền trưởng hạng Ba: 9 chỉ tiêu;

+ Chức danh Phó Thuyền trưởng hạng Tư: 8 chỉ tiêu.

- Ngạch Nhân viên hải quan (mã ngạch: 08.053): 169 chỉ tiêu, bao gồm:

+ Chức danh Máy trưởng hạng Nhất : 7 chỉ tiêu;

+ Chức danh Máy trưởng hạng Nhì: 21 chỉ tiêu;

+ Chức danh Máy trưởng hạng Ba: 01 chỉ tiêu;

↓

- + Chức danh Máy hai hạng Nhì: 8 chỉ tiêu;
- + Chức danh Máy hai hạng Ba: 4 chỉ tiêu;
- + Chức danh Thợ máy: 30 chỉ tiêu;
- + Chức danh Thủy thủ: 44 chỉ tiêu;
- + Chức danh Huấn luyện viên chó nghiệp vụ: 54 chỉ tiêu.

1. Các đơn vị tuyển dụng đối với lực lượng thuyền viên (11 đơn vị):

Cục Điều tra chống buôn lậu; Cục Hải quan các tỉnh, thành phố: Bà Rịa - Vũng Tàu, Bình Định, Hải Phòng, TP. Hồ Chí Minh, Kiên Giang, Nghệ An, Quảng Bình, Quảng Ninh, Quảng Ngãi, Thanh Hóa.

2. Các đơn vị tuyển dụng đối với huấn luyện viên chó nghiệp vụ (20 đơn vị):

Cục Điều tra chống buôn lậu; Cục Hải quan các tỉnh, thành phố: An Giang, Bà Rịa - Vũng Tàu, Bình Phước, Cao Bằng, Đà Nẵng, Điện Biên, Hà Giang, Hà Nội, Hải Phòng, TP. Hồ Chí Minh, Kiên Giang, Lạng Sơn, Lào Cai, Quảng Bình, Quảng Ninh, Quảng Trị, Tây Ninh, Thanh Hóa, Thừa Thiên Huế.

(Bảng chi tiết chỉ tiêu tuyển dụng theo phụ lục đính kèm).

III. ĐIỀU KIỆN VỀ TRÌNH ĐỘ THÍ SINH DỰ TUYỂN

1. Về trình độ đào tạo

1.1. Có bằng tốt nghiệp Cao đẳng trở lên (đối với ngạch Kiểm tra viên trung cấp hải quan - 08.052) và Trung cấp trở lên (đối với ngạch Nhân viên hải quan - 08.053), không phân biệt loại hình đào tạo, trường công lập, ngoài công lập, có chuyên ngành đào tạo theo yêu cầu của chức danh tương ứng với ngạch đăng ký dự tuyển.

Người đăng ký dự thi tuyển công chức phải có chuyên ngành đào tạo được ghi trên bằng tốt nghiệp hoặc bằng điểm là chuyên ngành đào tạo theo yêu cầu của chức danh tương ứng với ngạch đăng ký dự tuyển tại **Phụ lục** kèm theo Thông báo này.

1.2. Đối với bằng do cơ sở đào tạo ở nước ngoài cấp thì phải được Cục Quản lý chất lượng - Bộ Giáo dục và Đào tạo công nhận theo quy định.

1.3. Lưu ý: trường hợp có tên chuyên ngành đào tạo ghi trên bằng tốt nghiệp hoặc bằng điểm bao gồm tên chuyên ngành đào tạo theo yêu cầu của ngạch đăng ký dự tuyển thì cũng được xem xét để tham gia thi tuyển, ví dụ:

Chuyên ngành đào tạo theo yêu cầu của ngạch đăng ký dự tuyển	Chuyên ngành đào tạo ghi trên bằng hoặc bằng điểm
“Điều khiển tàu biển”	“Vận hành, Điều khiển tàu biển” hoặc “Điều khiển tàu biển, tàu thuyền”
“Máy tàu thủy”	“Vận hành, sửa chữa Máy tàu thủy” hoặc “Máy tàu thủy dân dụng”

2. Về trình độ tin học, ngoại ngữ

- Đối với ngạch Kiểm tra viên trung cấp hải quan (08.052):

Có kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản, sử dụng được ngoại ngữ ở trình độ tương đương bậc 1 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam hoặc sử dụng được tiếng dân tộc thiểu số đối với công chức công tác ở vùng dân tộc thiểu số theo yêu cầu của vị trí việc làm.

- Đối với ngạch Nhân viên hải quan (08.053): Không yêu cầu.

3. Về trình độ chuyên môn, nghiệp vụ theo yêu cầu của các chức danh

Ngoài trình độ ngoại ngữ, tin học theo yêu cầu của các ngạch tương ứng, người dự tuyển cần phải có chứng chỉ theo yêu cầu của chức danh dự tuyển, cụ thể như sau:

- Chức danh Thuyền trưởng hạng Nhì: có giấy chứng nhận khả năng chuyên môn Thuyền trưởng từ hạng Nhì trở lên.

- Chức danh Thuyền trưởng hạng Ba: có Giấy chứng nhận khả năng chuyên môn Thuyền trưởng từ hạng Ba trở lên.

- Chức danh Phó Thuyền trưởng hạng Ba: có Giấy chứng nhận khả năng chuyên môn từ hạng Ba trở lên.

- Chức danh Phó Thuyền trưởng hạng Tư: có Giấy chứng nhận khả năng chuyên môn từ hạng Tư trở lên.

- Chức danh Máy trưởng hạng Nhất: Có bằng Máy trưởng hạng Nhất.

- Chức danh Máy trưởng hạng Nhì: Có bằng Máy trưởng từ hạng Nhì trở lên.

- Chức danh Máy hai hạng Nhì: Có bằng Máy hai từ hạng Nhì trở lên.

- Chức danh Máy hai hạng Ba: Có bằng Máy hai từ hạng Ba trở lên.

- Chức danh Thợ máy: có Giấy chứng nhận khả năng chuyên môn theo hạng.

IV. HỒ SƠ TUYỂN DỤNG, THỜI GIAN, ĐỊA ĐIỂM NỘP HỒ SƠ ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN

1. Hồ sơ đăng ký dự tuyển

Người đăng ký dự tuyển nộp trực tiếp hồ sơ dự tuyển tại trụ sở Tổng cục Hải quan, số 9 đường Dương Đình Nghệ, quận Cầu Giấy, TP. Hà Nội hoặc nộp trực tiếp tại Cục Hải quan nơi thí sinh đăng ký dự tuyển.

Mỗi bộ hồ sơ gồm các thành phần tài liệu sau:

a) Phiếu đăng ký dự tuyển theo mẫu. Tại Phiếu đăng ký dự tuyển, người dự tuyển khai đúng theo hướng dẫn ghi trong phiếu, có thể viết tay hoặc đánh máy nhưng phải ký tên trên từng trang của Phiếu đăng ký; phải cam kết những thông tin đã khai trên phiếu là đúng sự thật, trường hợp khai sai thì kết quả

tuyển dụng sẽ bị hủy bỏ và người dự tuyển phải chịu trách nhiệm trước pháp luật.

b) Bản chụp (không yêu cầu chứng thực, công chứng, sao y) gồm: văn bằng tốt nghiệp, bằng điểm học tập (Tiến sĩ, Thạc sĩ, Đại học, Cao đẳng, Trung cấp); văn bằng, chứng chỉ để được miễn thi ngoại ngữ, tin học: Chứng chỉ chuyên môn nghiệp vụ theo yêu cầu của chức danh dự tuyển.

Đối với văn bằng do cơ sở giáo dục nước ngoài cấp, khi nộp hồ sơ dự tuyển thí sinh cần nộp bản photo văn bằng và bằng kết quả học tập (tất cả kèm theo bản dịch sang tiếng Việt công chứng) và bản photo giấy công nhận văn bằng tương đương với trình độ đào tạo quy định tại Khung trình độ Quốc gia Việt Nam theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Trường hợp văn bằng được miễn thực hiện thủ tục công nhận văn bằng theo quy định tại Điều 5 Thông tư số 13/2021/TT-BGDĐT ngày 15/4/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo, thí sinh phải nộp các tài liệu chứng minh văn bằng được miễn thủ tục công nhận văn bằng theo quy định.

c) Đối với người dự tuyển là đối tượng ưu tiên tuyển dụng thì nộp thêm các giấy tờ theo quy định tại mục 2, phần I, Thông báo này (Chính sách ưu tiên trong tuyển dụng).

d) 02 phong bì có dán tem, ghi rõ họ và tên, địa chỉ người nhận (là thí sinh dự tuyển).

Lưu ý:

- Người dự tuyển không phải nộp các loại giấy tờ như Giấy khám sức khỏe, Sơ yếu lý lịch, Giấy khai sinh (trừ trường hợp hướng dẫn tại mục 2, phần I, Thông báo này) và không phải nộp chứng chỉ ngoại ngữ, tin học khi đăng ký dự tuyển.

- Tất cả hồ sơ nêu trên phải được cơ quan có thẩm quyền cấp trước thời điểm hết hạn nhận Phiếu đăng ký dự tuyển. Nếu thời điểm cấp sau thời điểm hết hạn nhận Phiếu đăng ký dự tuyển thì không hợp lệ.

2. Hồ sơ trúng tuyển

Trong trường hợp trúng tuyển, người trúng tuyển phải hoàn thiện hồ sơ dự tuyển theo quy định tại Điều 16, Nghị định 138/2020/NĐ-CP ngày 27/11/2020 của Chính phủ về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức.

Người trúng tuyển phải xuất trình bản chính các văn bằng, chứng chỉ, kết quả học tập, đối tượng ưu tiên đã kê khai tại phiếu đăng ký dự tuyển để Tổng cục Hải quan thẩm tra, xác minh bảo đảm chính xác theo quy định của pháp luật.

Căn cứ hồ sơ dự tuyển, hồ sơ trúng tuyển công chức của người trúng tuyển, Tổng cục Hải quan sẽ tổ chức thẩm tra, xác minh lý lịch, văn bằng, chứng chỉ, hồ sơ đối tượng ưu tiên theo hồ sơ dự tuyển của người trúng tuyển. Trong trường hợp phát hiện có vi phạm điều kiện đăng ký dự tuyển công chức, vi phạm trong kê khai phiếu đăng ký dự tuyển, kê khai lý lịch, sử dụng văn bằng không

đúng quy định, vi phạm tiêu chuẩn chính trị của công chức hải quan, Tổng cục Hải quan sẽ hủy bỏ kết quả trúng tuyển và xử lý theo quy định.

Ngoài ra, người trúng tuyển có trách nhiệm hoàn thiện hồ sơ công chức theo quy định tại khoản 1, điều 9, Thông tư số 11/2012/TT-BNV ngày 17/12/2012 của Bộ Nội vụ quy định về chế độ báo cáo thống kê và quản lý hồ sơ công chức.

3. Thời gian, địa điểm nộp hồ sơ đăng ký dự tuyển

- Người dự tuyển khai thác mẫu phiếu đăng ký dự tuyển trên Website của Tổng cục Hải quan tại địa chỉ www.customs.gov.vn để kê khai theo mẫu.

- Thời gian nộp hồ sơ: tiếp nhận hồ sơ dự tuyển trong 05 ngày làm việc: từ 08 giờ 00 ngày 16/5/2022 đến 17 giờ 00 ngày 20/5/2022.

- Địa điểm nộp hồ sơ: thí sinh tự mình đến nộp hồ sơ đăng ký dự tuyển tại các địa điểm sau: trụ sở cơ quan Tổng cục Hải quan và trụ sở các Cục Hải quan tỉnh, thành phố có chỉ tiêu tuyển dụng nêu tại Thông báo này.

- Mỗi thí sinh chỉ được đăng ký dự tuyển vào một đơn vị, phải ghi rõ nội dung này trong phiếu đăng ký dự tuyển và đăng ký rõ với cán bộ tiếp nhận tại nơi nộp hồ sơ (hồ sơ dự tuyển đã nộp sẽ không trả lại).

4. Lệ phí đăng ký dự tuyển

- Thực hiện theo quy định tại Thông tư số 92/2021/TT-BTC ngày 28/10/2021 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí tuyển dụng, dự thi nâng ngạch, thăng hạng công chức, viên chức.

- Thí sinh đủ điều kiện dự thi sẽ nộp lệ phí dự thi khi đi tham dự thi vòng 1.

V. NỘI DUNG, HÌNH THỨC THI TUYỂN VÀ XÁC ĐỊNH THÍ SINH TRÚNG TUYỂN

1. Nội dung và hình thức thi tuyển

Thi tuyển công chức đối với lực lượng thuyền viên và huấn luyện viên chó nghiệp vụ được thực hiện theo 02 vòng thi:

1.1. Vòng 1: Thi trắc nghiệm trên giấy.

Vòng 1 thi trắc nghiệm trên giấy gồm 3 phần thi, đối với các ngạch như sau:

a) Phần I: Kiến thức chung:

Đối với ngạch Kiểm tra viên trung cấp hải quan (08.052) và ngạch nhân viên hải quan (08.053): gồm 60 câu hỏi thuộc 04 lĩnh vực: hệ thống chính trị, tổ chức bộ máy của Đảng, Nhà nước; quản lý hành chính nhà nước; công chức, công vụ; tổ chức bộ máy, chức năng nhiệm vụ của các đơn vị thuộc cơ cấu tổ chức của Tổng cục Hải quan. Thời gian thi 60 phút.

b) Phần II: Ngoại ngữ:

- Đối với ngạch Kiểm tra viên trung cấp hải quan (08.052): tiếng Anh gồm 30 câu hỏi, thời gian thi 30 phút; nội dung thi: tiếng Anh tương đương trình độ bậc 1 khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam.

- Đối với ngạch Nhân viên hải quan (08.053): Không yêu cầu thi.

c) Phần III: Tin học:

- Đối với ngạch Kiểm tra viên trung cấp hải quan (08.052): gồm 30 câu hỏi, thời gian thi 30 phút; nội dung thi: theo chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11/3/2014 và Bộ Thông tin và Truyền thông quy định Chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin.

- Đối với ngạch Nhân viên hải quan (08.053): Không yêu cầu thi.

Kết quả thi vòng 1 được xác định theo số câu trả lời đúng cho từng phần thi, nếu trả lời đúng từ 50% số câu hỏi trở lên cho từng phần thi thì người dự tuyển được thi tiếp vòng 2.

1.2. Vòng 2: Thi môn nghiệp vụ chuyên ngành.

a) Hình thức thi: phỏng vấn

b) Nội dung thi:

b1) Đối với ngạch Kiểm tra viên trung cấp hải quan (08.052):

- Chức danh Thuyền trưởng, Phó Thuyền trưởng các ngạch:

+ Kiến thức cơ bản về chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và pháp luật về Hải quan.

+ Hiểu biết, kỹ năng về chỉ huy, điều khiển tàu, đáp ứng kịp thời các hoạt động tuần tra, kiểm soát; trấn áp, truy đuổi, bắt giữ phương tiện vi phạm trên biển; tổ chức quản lý, điều khiển tàu đảm bảo an toàn người và phương tiện theo quy định.

b2) Đối với ngạch Nhân viên hải quan (08.053):

- Chức danh Máy trưởng, Máy hai các ngạch:

+ Kiến thức cơ bản về chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và pháp luật về Hải quan.

+ Hiểu biết, kỹ năng điều hành, quản lý, vận hành hệ thống máy tàu và bộ phận thợ máy; đảm bảo an toàn kỹ thuật hệ thống máy, đáp ứng kịp thời yêu cầu hoạt động của tàu.

- Chức danh Thợ máy:

+ Kiến thức cơ bản về chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và pháp luật về Hải quan.

+ Hiểu biết, kỹ năng vận hành máy, điện tàu, khai thác, sử dụng, bảo quản các thiết bị trên tàu đảm bảo máy tàu luôn hoạt động tốt đáp ứng yêu cầu công tác. ↓

- Chức danh Thủy thủ:

- + Kiến thức cơ bản về chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và pháp luật về Hải quan.
- + Hiểu biết, kỹ năng về điều khiển, khai thác, sử dụng, bảo quản, bảo dưỡng tàu.

- Chức danh Huấn luyện viên chó nghiệp vụ:

- + Kiến thức cơ bản về chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và pháp luật về Hải quan.
- + Hiểu biết, kỹ năng về nuôi dưỡng, huấn luyện và sử dụng chó nghiệp vụ phục vụ trong công tác kiểm soát hải quan.

b3) Thang điểm: 100 điểm. Cơ cấu điểm cụ thể do Chủ tịch Hội đồng thi quy định.

b4) Thời gian thi: thi phòng vấn 30 phút.

(Có Nội dung thi theo các chức danh dự tuyển kèm theo Thông báo này).

2. Xác định trúng tuyển

a) Người trúng tuyển trong kỳ thi tuyển công chức phải có đủ các điều kiện sau:

- Có kết quả điểm thi tại vòng 2 đạt từ 50 điểm trở lên;
- Có số điểm vòng 2 cộng với điểm ưu tiên theo quy định (nếu có) cao hơn lấy theo thứ tự từ cao xuống thấp trong phạm vi chỉ tiêu được tuyển dụng của từng đơn vị.

b) Trường hợp có từ 02 người trở lên có kết quả điểm thi vòng 2 cộng với điểm ưu tiên theo quy định (nếu có) bằng nhau ở chỉ tiêu cuối cùng cần tuyển dụng thì người có kết quả điểm thi vòng 2 cao hơn là người trúng tuyển; nếu vẫn không xác định được thì người đứng đầu cơ quan có thẩm quyền tuyển dụng công chức quyết định người trúng tuyển.

c) Người không trúng tuyển trong kỳ thi tuyển công chức không được bảo lưu kết quả thi tuyển cho các kỳ thi tuyển lần sau.

VI. DANH SÁCH ĐỦ ĐIỀU KIỆN DỰ TUYỂN, THỜI GIAN, ĐỊA ĐIỂM TỔ CHỨC THI TUYỂN

- Thời gian dự kiến tổ chức thi tuyển:

+ Vòng 1: thi trắc nghiệm trên giấy môn Kiến thức chung, ngoại ngữ, tin học, dự kiến 01 ngày: 11/6/2022.

+ Vòng 2: thi phỏng vấn môn nghiệp vụ chuyên ngành, dự kiến 03 ngày: từ ngày: 16/7 - 18/7/2022.

- Địa điểm dự kiến tổ chức thi tuyển: TP. Hà Nội.

- Hội đồng thi tuyển công chức cho lực lượng thuyền viên và huấn luyện viên chó nghiệp vụ Tổng cục Hải quan năm 2022 sẽ thông báo danh sách thí sinh đủ điều kiện dự tuyển công chức, thời gian, địa điểm tổ chức thi tuyển, kết quả thi tuyển và các thông tin điều chỉnh (nếu có) trên Website của Tổng cục Hải quan (địa chỉ: www.customs.gov.vn) và website của Cục Hải quan tỉnh, thành phố có thí sinh đăng ký dự tuyển. Tổng cục Hải quan không gửi thông báo bằng giấy đến từng thí sinh.

Lưu ý:

- Hồ sơ chỉ được tiếp nhận khi có đủ các điều kiện, tiêu chuẩn đăng ký dự tuyển, đủ các giấy tờ theo quy định và trực tiếp người dự tuyển nộp (không nhận hồ sơ gửi qua đường bưu điện hoặc người khác nộp).

- Thí sinh đã được Hội đồng tiếp nhận hồ sơ phải chủ động theo dõi danh sách thí sinh đủ điều kiện dự tuyển, thông tin về thời gian, địa điểm thi tuyển và kết quả thi tuyển chính thức tại Website của Tổng cục Hải quan www.customs.gov.vn và website của Cục Hải quan tỉnh, thành phố có thí sinh đăng ký dự tuyển.

- Liên hệ:

+ Số điện thoại của Hội đồng thi tuyển công chức cho lực lượng thuyền viên và huấn luyện viên chó nghiệp vụ Tổng cục Hải quan năm 2022: 024.39440833 (9247).

+ Liên hệ qua Phòng Tổ chức cán bộ/bộ phận Tổ chức cán bộ của các Cục Hải quan tỉnh, thành phố có chỉ tiêu tuyển dụng.

VII. NỘI DUNG KHÁC

1. Sau khi được tuyển dụng vào các đơn vị thuộc và trực thuộc Tổng cục Hải quan:

- Công chức trúng tuyển vào các vị trí, chức danh đối với lực lượng thuyền viên và huấn luyện viên chó nghiệp vụ sẽ bố trí vào các đơn vị đã đăng ký dự tuyển và yêu cầu cam kết công tác lâu dài tại vị trí đăng ký dự tuyển, thời gian công tác theo quy định của Tổng cục Hải quan.

- Đối với công chức trúng tuyển vào làm huấn luyện viên chó nghiệp vụ mà chưa qua đào tạo sơ cấp huấn luyện viên chó nghiệp vụ thì trong thời gian tập sự phải hoàn thành chứng chỉ sơ cấp huấn luyện chó nghiệp vụ, sau đó mới chính thức bổ nhiệm ngạch. Trong trường hợp không đáp ứng yêu cầu khóa học và không được cấp chứng chỉ sơ cấp huấn luyện chó nghiệp vụ thì sẽ hủy quyết định tuyển dụng.

2. Tổng cục Hải quan không tổ chức ôn thi đối với kỳ thi tuyển công chức này.

Tổng cục Hải quan đã quán triệt, phổ biến và đề nghị cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong ngành Hải quan không tổ chức ôn thi hoặc tham gia hướng dẫn ôn thi công chức cho lực lượng thuyền viên và huấn luyện viên chó nghiệp vụ Tổng cục Hải quan năm 2022. Đồng thời, nghiêm cấm cán

bộ, công chức, viên chức và người lao động được giao nhiệm vụ tổ chức, triển khai kỳ thi tuyển công chức cho lực lượng thuyền viên và huấn luyện viên chó nghiệp vụ Tổng cục Hải quan năm 2022 tổ chức ôn thi hoặc tham gia hướng dẫn ôn thi công chức cho lực lượng thuyền viên và huấn luyện viên chó nghiệp vụ Tổng cục Hải quan năm 2022 dưới mọi hình thức.

Tổng cục Hải quan thông báo./.

TỔNG CỤC HẢI QUAN



**BẢNG CHUYÊN NGÀNH ĐÀO TẠO, CHỨNG CHỈ THEO
YÊU CẦU CHỨC DANH TUYỂN DỤNG VÀ NGẠCH TUYỂN DỤNG**

Chức danh: Thuyền trưởng

(Ban hành kèm theo Thông báo về việc tuyển dụng công chức cho lực lượng thuyền viên và huấn luyện viên chó nghiệp vụ Tổng cục Hải quan năm 2022)

STT	Ngạch	Chức danh/ Đơn vị	Chỉ tiêu thi tuyển	Trình độ	Ngành, chuyên ngành đào tạo	Chứng chỉ
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
Chức danh Thuyền trưởng hạng Nhì:						
1	Ngạch Kiểm tra viên Trung cấp Hải quan (mã ngạch 08.052)	Cục Điều tra chống buôn lậu	6	Cao đẳng trở lên	- Điều khiển tàu biển - Vận hành tàu biển - Lái tàu biển	- Giấy chứng nhận khả năng chuyên môn Thuyền trưởng từ hạng Nhì trở lên
2		Kiên Giang	1			
3		Quảng Ninh	1			
		Cộng	8			
Chức danh Thuyền trưởng hạng Ba:						
1	Ngạch Kiểm tra viên Trung cấp Hải quan (mã ngạch 08.052)	Cục Điều tra chống buôn lậu	7	Cao đẳng trở lên	- Điều khiển tàu biển - Vận hành tàu biển - Lái tàu biển	- Giấy chứng nhận khả năng chuyên môn Thuyền trưởng từ hạng Ba trở lên
2		Cục HQ tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu	3			
3		Cục HQ tỉnh Bình Định	1			
4		Cục HQ TP. Hải Phòng	2			
5		Cục HQ TP. Hồ Chí Minh	1			
6		Cục HQ tỉnh Nghệ An	1			
7		Cục HQ tỉnh Quảng Bình	2			
8		Cục HQ tỉnh Quảng Ninh	4			
9		Cục HQ tỉnh Quảng Ngãi	1			

STT	Ngạch	Chức danh/ Đơn vị	Chỉ tiêu thi tuyển	Trình độ	Ngành, chuyên ngành đào tạo	Chứng chỉ
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
10		Cục HQ tỉnh Thanh Hóa	1			
		Cộng	23			

**BẢNG CHUYÊN NGÀNH ĐÀO TẠO, CHỨNG CHỈ THEO
YÊU CẦU CHỨC DANH TUYỂN DỤNG VÀ NGẠCH TUYỂN DỤNG**

Chức danh: Phó Thuyền trưởng

(Ban hành kèm theo Thông báo về việc tuyển dụng công chức cho lực lượng thuyền viên và huấn luyện viên chó nghiệp vụ Tổng cục Hải quan năm 2022)

STT	Ngạch	Đơn vị tuyển dụng	Chỉ tiêu thi tuyển	Trình độ	Ngành, chuyên ngành đào tạo	Chứng chỉ
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
Chức danh Phó Thuyền trưởng hạng Ba:						
1	Ngạch Kiểm tra viên Trung cấp Hải quan (mã ngạch 08.052)	Cục Điều tra chống buôn lậu	8	Cao đẳng trở lên	- Điều khiển tàu biển - Vận hành tàu biển - Lái tàu biển	- Giấy chứng nhận khả năng chuyên môn từ hạng Ba trở lên
2		Cục HQ tỉnh Quảng Ninh	1			
		Cộng	9			
Chức danh Phó Thuyền trưởng hạng Tư:						
1	Ngạch Kiểm tra viên Trung cấp Hải quan (mã ngạch 08.052)	Cục Điều tra chống buôn lậu	6	Cao đẳng trở lên	- Điều khiển tàu biển - Vận hành tàu biển - Lái tàu biển	- Giấy chứng nhận khả năng chuyên môn từ hạng Tư trở lên;
2		Cục HQ TP. Hải Phòng	1			
3		Cục HQ tỉnh Quảng Ngãi	1			
		Cộng	8			

**BẢNG CHUYÊN NGÀNH ĐÀO TẠO, CHỨNG CHỈ THEO
YÊU CẦU CHỨC DANH TUYỂN DỤNG VÀ NGẠCH TUYỂN DỤNG**

Chức danh: Máy trưởng

(Ban hành kèm theo Thông báo về việc tuyển dụng công chức cho lực lượng thuyền viên và huấn luyện viên chó nghiệp vụ Tổng cục Hải quan năm 2022)

STT	Ngạch	Đơn vị tuyển dụng	Chỉ tiêu thi tuyển	Trình độ	Ngành, chuyên ngành đào tạo	Chứng chỉ
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
Chức danh Máy trưởng hạng Nhất:						
1	Ngạch Nhân viên Hải quan (mã ngạch 08.053)	Cục Điều tra chống buôn lậu	6	Trung cấp trở lên	Máy tàu thủy	- Có bằng Máy trưởng hạng Nhất
2		Cục HQ tỉnh Quảng Ninh	1		Máy tàu biển	
					Vận hành máy tàu thủy	
					Vận hành máy tàu biển	
					Khai thác máy tàu thủy	
					Khai thác máy tàu biển	
					Điều khiển máy tàu thủy	
				Điều khiển máy tàu biển		
				Vận hành, khai thác, điều khiển máy tàu thủy		
				Vận hành, khai thác, điều khiển máy tàu biển		
		Cộng	7			
Chức danh Máy trưởng hạng Nhì:						
1	Ngạch Nhân viên Hải quan (mã ngạch 08.053)	Cục Điều tra chống buôn lậu	5		Máy tàu thủy	
2		Cục HQ tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu	3		Máy tàu biển	
3		Cục HQ tỉnh Bình Định	1		Vận hành máy tàu thủy	
4		Cục HQ TP. Hải Phòng	2		Vận hành máy tàu biển	
5		Cục HQ TP. Hồ Chí Minh	1		Khai thác máy tàu thủy	
						- Có bằng Máy trưởng

STT	Ngạch	Đơn vị tuyển dụng	Chỉ tiêu thi tuyển	Trình độ	Ngành, chuyên ngành đào tạo	Chứng chỉ
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
6		Cục HQ tỉnh Nghệ An	1	Trung cấp trở lên	Khai thác máy tàu biển	từ hạng Nhì trở lên
7		Cục HQ tỉnh Quảng Bình	2		Điều khiển máy tàu thủy	
8		Cục HQ tỉnh Quảng Ninh	4		Điều khiển máy tàu biển	
9		Cục HQ tỉnh Quảng Ngãi	1		Vận hành, khai thác, điều khiển máy tàu thủy	
10		Cục HQ tỉnh Thanh Hóa	1		Vận hành, khai thác, điều khiển máy tàu biển	
		Cộng	21			
Chức danh Máy trưởng hạng Ba:						
1	Ngạch Nhân viên Hải quan (mã ngạch 08.053)	Cục Điều tra chống buôn lậu	1	Trung cấp trở lên	Máy tàu thủy	- Có bằng Máy trưởng từ hạng Ba trở lên
					Vận hành máy tàu thủy	
					Vận hành máy tàu biển	
					Khai thác máy tàu thủy	
					Khai thác máy tàu biển	
					Điều khiển máy tàu thủy	
					Điều khiển máy tàu biển	
					Vận hành, khai thác, điều khiển máy tàu thủy	
					Vận hành, khai thác, điều khiển máy tàu biển	
		Cộng	1			

1
201

**BẢNG CHUYÊN NGÀNH ĐÀO TẠO, CHỨNG CHỈ THEO
YÊU CẦU CHỨC DANH TUYỂN DỤNG VÀ NGẠCH TUYỂN DỤNG**

Chức danh: Máy hai

(Ban hành kèm theo Thông báo về việc tuyển dụng công chức cho lực lượng thuyền viên và huấn luyện viên chó nghiệp vụ Tổng cục Hải quan năm 2022)

STT	Ngạch	Đơn vị tuyển dụng	Chỉ tiêu thi tuyển	Trình độ	Ngành, chuyên ngành đào tạo	Chứng chỉ
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
Chức danh Máy hai hạng Nhì:						
1	Ngạch Nhân viên Hải quan (mã ngạch 08.053)	Cục Điều tra chống buôn lậu	7	Trung cấp trở lên	Máy tàu thùy	- Có bằng Máy hai từ hạng Nhì trở lên
2		Cục HQ tỉnh Quảng Ninh	1		Máy tàu biển	
		Cộng	8			
Chức danh Máy hai hạng Ba:						
1		Cục Điều tra chống buôn lậu	4		Máy tàu thùy Máy tàu biển Vận hành máy tàu thùy	

STT	Ngạch	Đơn vị tuyển dụng	Chỉ tiêu thi tuyển	Trình độ	Ngành, chuyên ngành đào tạo	Chứng chỉ
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
	Ngạch Nhân viên Hải quan (mã ngạch 08.053)			Trung cấp trở lên	Vận hành máy tàu biển Khai thác máy tàu thủy Khai thác máy tàu biển Điều khiển máy tàu thủy Điều khiển máy tàu biển Vận hành, khai thác, điều khiển máy tàu thủy Vận hành, khai thác, điều khiển máy tàu biển	- Có bằng Máy hai từ hạng Ba trở lên
		Cộng	4			

**BẢNG CHUYÊN NGÀNH ĐÀO TẠO, CHỨNG CHỈ THEO
YÊU CẦU CHỨC DANH TUYỂN DỤNG VÀ NGẠCH TUYỂN DỤNG**

Chức danh: Thợ máy

(Ban hành kèm theo Thông báo về việc tuyển dụng công chức cho lực lượng thuyền viên và huấn luyện viên chó nghiệp vụ Tổng cục Hải quan năm 2022)

STT	Ngạch	Đơn vị tuyển dụng	Chỉ tiêu thi tuyển	Trình độ	Ngành, chuyên ngành đào tạo	Chứng chỉ
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
Chức danh Thợ máy:						
1	Ngạch Nhân viên Hải quan (mã ngạch 08.053)	Cục Điều tra chống buôn lậu	30	Trung cấp trở lên	Máy tàu thủy Máy tàu biển Vận hành máy tàu thủy Vận hành máy tàu biển Khai thác máy tàu thủy Khai thác máy tàu biển Điều khiển máy tàu thủy Điều khiển máy tàu biển Vận hành, khai thác, điều khiển máy tàu thủy Vận hành, khai thác, điều khiển máy tàu biển	- Giấy chứng nhận khả năng chuyên môn theo hạng
		Cộng	30			

**BẢNG CHUYÊN NGÀNH ĐÀO TẠO, CHỨNG CHỈ THEO
YÊU CẦU CHỨC DANH TUYỂN DỤNG VÀ NGẠCH TUYỂN DỤNG**

Chức danh: Thủy thủ

(Ban hành kèm theo Thông báo về việc tuyển dụng công chức cho lực lượng thuyền viên và huấn luyện viên chó nghiệp vụ Tổng cục Hải quan năm 2022)

STT	Ngạch	Đơn vị tuyển dụng	Chỉ tiêu thi tuyển	Trình độ	Ngành, chuyên ngành đào tạo	Chứng chỉ
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
Chức danh Thủy thủ:						
1	Ngạch Nhân viên Hải quan (mã ngạch 08.053)	Cục Điều tra chống buôn lậu	44	Trung cấp trở lên	- Điều khiển tàu biển - Vận hành tàu biển - Lái tàu biển	
		Cộng	44			

**BẢNG CHUYÊN NGÀNH ĐÀO TẠO, CHỨNG CHỈ THEO
YÊU CẦU CHỨC DANH TUYỂN DỤNG VÀ NGẠCH TUYỂN DỤNG**

Chức danh: Huấn luyện viên chó nghiệp vụ

(Ban hành kèm theo Thông báo về việc tuyển dụng công chức cho lực lượng thuyền viên và huấn luyện viên chó nghiệp vụ Tổng cục Hải quan năm 2022)

STT	Ngạch	Đơn vị	Chỉ tiêu thi tuyển	Trình độ	Ngành, chuyên ngành đào tạo	Chứng chỉ
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
1	Nhân viên Hải quan (mã ngạch 08.053)	Cục HQ tỉnh Lạng Sơn	6	Trung cấp trở lên	<ul style="list-style-type: none"> - Huấn luyện chó phát hiện ma túy - Luật - Hải quan - Biên phòng - Thú y - Trinh sát an ninh - Trinh sát cảnh sát - Điều tra hình sự - Kỹ thuật hình sự - Quản lý nhà nước về an ninh trật tự - Tình báo an ninh - Điều tra tội phạm 	- Chứng chỉ sơ cấp huấn luyện chó nghiệp vụ <i>Lưu ý:</i> + Đối với công chức mới được tuyển dụng vào làm huấn luyện viên chó nghiệp vụ mà chưa qua đào tạo sơ cấp huấn luyện viên chó nghiệp vụ thì trong thời gian tập sự phải hoàn thành chứng chỉ sơ cấp huấn luyện chó nghiệp vụ, sau đó mới chính thức bổ nhiệm ngạch. + Công chức mới được tuyển dụng được cử đi đào tạo sơ cấp huấn luyện viên chó nghiệp vụ mà không hoàn thành chứng chỉ sơ cấp huấn luyện chó nghiệp vụ theo yêu cầu thì hủy quyết định tuyển dụng
2		Cục HQ tỉnh Cao Bằng	2			
3		Cục HQ tỉnh Bình Phước	1			
4		Cục HQ tỉnh An Giang	2			
5		Cục HQ tỉnh Điện Biên	5			
6		Cục HQ tỉnh Hà Giang	1			
7		Cục HQ tỉnh Lào Cai	4			
8		Cục HQ tỉnh Quảng Trị	1			
9		Cục HQ tỉnh Tây Ninh	2			
10		Cục HQ tỉnh Thừa Thiên - Huế	1			
11		Cục HQ TP. Đà Nẵng	2			
12		Cục Điều tra chống buôn lậu	6			
13		Cục HQ tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu	3			
14		Cục HQ TP. Hải Phòng	2			
15		Cục HQ TP. Hồ Chí Minh	3			

STT	Ngạch	Đơn vị	Chỉ tiêu thi tuyển	Trình độ	Ngành, chuyên ngành đào tạo	Chứng chỉ
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
16		Cục HQ tỉnh Kiên Giang	2			
17		Cục HQ tỉnh Quảng Bình	2			
18		Cục HQ tỉnh Quảng Ninh	5			
19		Cục HQ tỉnh Thanh Hóa	1			
20		Cục HQ TP. Hà Nội	3			
		Cộng	54			

TỔNG CỤC HẢI QUAN

NỘI DUNG THI THEO CÁC CHỨC DANH DỰ TUYỂN

(Ban hành kèm theo Thông báo về việc tuyển dụng công chức cho lực lượng thuyền viên và huấn luyện viên chó nghiệp vụ Tổng cục Hải quan năm 2022)

I. Vòng 1. Thi trắc nghiệm trên giấy.

1. Phần I: Kiến thức chung:

Hiểu biết chung về hệ thống chính trị, tổ chức bộ máy của Đảng và Nhà nước, các tổ chức chính trị - xã hội; quản lý hành chính nhà nước; công chức, công vụ; tổ chức bộ máy, chức năng nhiệm vụ của các đơn vị thuộc cơ cấu tổ chức của Tổng cục Hải quan. Thời gian thi 60 phút và sử dụng ngân hàng đề thi chung cho tất cả các chức danh dự tuyển, bao gồm quy định tại các văn bản sau:

- Hệ thống chính trị và tổ chức bộ máy nhà nước:

- (1) Hiến pháp năm 2013;
- (2) Luật tổ chức chính phủ số 76/2017/QH 13;
- (3) Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ số 76/2015/QH13;
- (4) Nghị định số 123/2016/NĐ-CP ngày 01/9/2016 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ, cơ quan ngang Bộ;
- (5) Nghị định số 101/2020/NĐ-CP ngày 28/8/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 123/2016/NĐ-CP ngày 01/9/2016 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ, cơ quan ngang Bộ.

- Công chức, công vụ.

- (1) Luật Cán bộ, công chức năm 2008;
- (2) Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức số 22/2008/QH12 và Luật Viên chức số 58/2010/QH12;
- (3) Nghị định số 112/2020/NĐ-CP ngày 18/9/2020 của Chính phủ quy định về xử lý kỷ luật cán bộ, công chức, viên chức;
- (4) Nghị định số 138/2020/NĐ-CP ngày 27/11/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức;
- (5) Nghị định số 90/2020/NĐ-CP ngày 13/08/2020 của Chính Phủ về đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ, công chức, viên chức.

- Hệ thống tổ chức bộ máy, chức năng nhiệm vụ ngành Hải quan

(1) Quyết định số 65/2015/QĐ-TTg ngày 17/12/2015 của Thủ tướng Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Tổng cục Hải quan trực thuộc Bộ Tài chính;

(2) Quyết định số 1919/QĐ-BTC ngày 06/9/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Hải quan tỉnh, liên tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

(3) Quyết định số 1384/QĐ-BTC ngày 20/6/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Kiểm tra sau thông quan trực thuộc Tổng cục Hải quan;

(4) Quyết định số 1385/QĐ-BTC ngày 20/6/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Giám sát quản lý về hải quan trực thuộc Tổng cục Hải quan;

(5) Quyết định số 1386/QĐ-BTC ngày 20/6/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Quản lý rủi ro trực thuộc Tổng cục Hải quan;

(6) Quyết định số 1387/QĐ-BTC ngày 20/6/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Thuế xuất nhập khẩu trực thuộc Tổng cục Hải quan;

(7) Quyết định số 1388/QĐ-BTC ngày 20/6/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Kiểm định hải quan trực thuộc Tổng cục Hải quan;

(8) Quyết định số 1399/QĐ-BTC ngày 20/6/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Điều tra chống buôn lậu trực thuộc Tổng cục Hải quan;

(9) Quyết định số 1052/QĐ-BTC ngày 16/5/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Công nghệ thông tin và thông kê hải quan trực thuộc Tổng cục Hải quan;

(10) Quyết định số 1066/QĐ-BTC ngày 16/5/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Văn phòng thuộc Tổng cục Hải quan;

(11) Quyết định số 1068/QĐ-BTC ngày 16/5/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Tài vụ- Quản trị trực thuộc Tổng cục Hải quan;

(12) Quyết định số 1069/QĐ-BTC ngày 16/5/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Vụ Tổ chức cán bộ thuộc Tổng cục Hải quan;

(13) Quyết định số 1048/QĐ-BTC ngày 16/5/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Vụ Hợp tác quốc tế thuộc Tổng cục Hải quan;

(14) Quyết định số 1050/QĐ-BTC ngày 16/5/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Vụ Thanh tra-Kiểm tra thuộc Tổng cục Hải quan;

(15) Quyết định số 1051/QĐ-BTC ngày 16/5/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Vụ Pháp chế thuộc Tổng cục Hải quan;

2. Phần II: Ngoại ngữ:

- Đối với ngạch Kiểm tra viên trung cấp hải quan (08.052): tiếng Anh gồm 30 câu hỏi, thời gian thi 30 phút; nội dung thi: tiếng Anh tương đương trình độ bậc 1 khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam.

- Đối với ngạch Nhân viên hải quan (08.053): Không yêu cầu thi.

3. Phần III: Tin học:

- Đối với ngạch Kiểm tra viên trung cấp hải quan (08.052): gồm 30 câu hỏi, thời gian thi 30 phút; nội dung thi: theo chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11/3/2014 và Bộ Thông tin và Truyền thông quy định Chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin.

- Đối với ngạch Nhân viên hải quan (08.053): Không yêu cầu thi.

II. Vòng 2. Thi phỏng vấn môn nghiệp vụ chuyên ngành.

Hiểu biết về chính sách, pháp luật Hải quan và công tác chống buôn lậu trong ngành Hải quan; kiến thức, năng lực, kỹ năng thực thi công vụ, tác phong của thí sinh dự tuyển công chức, bao gồm quy định tại các văn bản theo yêu cầu của chức danh dự tuyển như sau:

1. Phần nội dung văn bản dùng chung cho ngạch Kiểm tra viên trung cấp hải quan, ngạch Nhân viên hải quan và các vị trí dự tuyển:

(1) Luật Hải quan số 54/2014/QH13 ngày 23/6/2014;

(2) Quyết định số 65/2015/QĐ-TTg ngày 17/12/2015 của Thủ tướng Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Tổng cục Hải quan trực thuộc Bộ Tài chính;

(3) Nghị định số 08/2015/NĐ-CP ngày 21/01/2015 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Luật Hải quan về thủ tục hải quan, kiểm tra, giám sát, kiểm soát hải quan;

(4) Nghị định số 59/2018/NĐ-CP ngày 20/4/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 08/2015/NĐ-CP ngày 21/01/2015 của

Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Luật Hải quan về thủ tục hải quan, kiểm tra, giám sát, kiểm soát hải quan;

(5) Nghị định số 01/2015/NĐ-CP ngày 02/01/2015 của Chính phủ quy định chi tiết phạm vi địa bàn hoạt động Hải quan; trách nhiệm phối hợp trong phòng, chống buôn lậu, vận chuyển trái phép hàng hóa qua biên giới;

(6) Nghị định số 12/2018/NĐ-CP ngày 23/01/2018 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 01/2015/NĐ-CP ngày 02/01/2015 của Chính phủ quy định chi tiết phạm vi địa bàn hoạt động Hải quan; trách nhiệm phối hợp trong phòng, chống buôn lậu, vận chuyển trái phép hàng hóa qua biên giới.

2. Phần nội dung văn bản đối với vị trí việc làm huấn luyện viên chó nghiệp vụ:

(1) Luật Phòng, chống ma túy số số 73/2021/QH14;

(2) Thông tư số 57/2012/TT-BCA ngày 19/9/2012 của Bộ Công an quy định chi tiết thi hành việc nhập khẩu, quản lý, sử dụng, tiêu hủy mẫu các chất ma túy vì mục đích quốc phòng, an ninh;

(3) Thông tư số 16/2018/TT-BCA ngày 15/5/2018 của Bộ Công an quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ;

(4) Thông tư số 45/2018/TT-BTC ngày 07/5/2018 của Bộ Tài chính hướng dẫn chế độ quản lý, tính hao mòn, khấu hao tài sản cố định tại cơ quan, tổ chức, đơn vị và tài sản cố định do Nhà nước giao cho doanh nghiệp quản lý không tính thành phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp;

(5) Thông tư liên tịch số 07/2009/TTLT-BCA-BQP-BTC ngày 24/07/2009 của liên bộ Bộ Công an, Bộ Quốc phòng, Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện quyết định số Quyết định số 41/2008/QĐ-TTg ngày 18/3/2008 của Thủ tướng Chính phủ quy định chế độ bồi dưỡng đối với lực lượng chuyên trách đấu tranh chống tội phạm về ma túy;

(6) Quyết định số 3927/QĐ-TCHQ ngày 27/11/2015 của Tổng cục trưởng Tổng cục Hải quan quy định về trang bị, quản lý, huấn luyện và sử dụng chó nghiệp vụ của ngành Hải quan: Quy định về quản lý mẫu vật phục vụ huấn luyện;

(7) Quyết định số 3200/QĐ-TCHQ ngày 29/9/2017 của Tổng cục trưởng Tổng cục Hải quan về việc sửa đổi, bổ sung một số quy định ban hành kèm theo Quyết định số 3927/QĐ-TCHQ ngày 27/11/2015;

(8) Quyết định số 2335/QĐ-TCHQ ngày 13/9/2021 của Tổng cục trưởng Tổng cục Hải quan quy định tiêu chuẩn chức danh, chức trách, nhiệm vụ công chức làm công tác huấn luyện và sử dụng chó nghiệp vụ của lực lượng kiểm soát hải quan.

3. Phần nội dung văn bản đối với vị trí việc làm thuyền viên: Thuyền trưởng, Phó Thuyền trưởng, Máy trưởng, Máy hai, Thợ máy, Thủy thủ:

(1) Luật Hàng Hải Việt Nam số 95/2015/QH13 ngày 25/11/2015;

(2) Luật Biển Việt Nam số 18/2012/QH13 ngày 21/6/2012;

(3) Thông tư số 03/2020/TT-BGTVT ngày 21/02/2020 của Bộ Giao thông vận tải quy định về tiêu chuẩn chuyên môn, chứng chỉ chuyên môn, đào tạo huấn luyện thuyền viên và định biên an toàn tối thiểu của tàu biển Việt Nam;

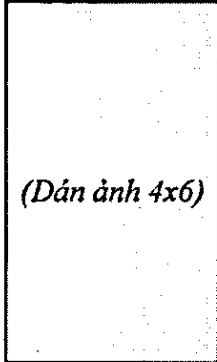
(4) Thông tư số 39/2019/TT-BGTVT ngày 15/10/2019 của Bộ Giao thông vận tải quy định trách nhiệm của chủ phương tiện, thuyền viên, người lái phương tiện, đảm nhiệm chức danh thuyền viên và định biên an toàn tối thiểu trên phương tiện thủy nội địa;

(5) Quyết định số 128/QĐ-TCHQ ngày 24/6/2019 của Tổng cục trưởng Tổng cục Hải quan quy định về quản lý kỹ thuật và quản lý, sử dụng phương tiện thủy ngành Hải quan;

(6) Quyết định số 2328/QĐ-TCHQ ngày 14/9/2020 của Tổng cục trưởng Tổng cục Hải quan quy định tiêu chuẩn chức danh, chức trách, nhiệm vụ; định biên an toàn tối thiểu thuyền viên trên tàu thuyền tuần tra, kiểm soát Hải quan.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày.... tháng.... năm



PHIẾU ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN

Vị trí dự tuyển⁽¹⁾:

(Dán ảnh 4x6)

- Chức danh dự tuyển:

- Ngành dự tuyển:.....

Đơn vị dự tuyển⁽²⁾:

I. THÔNG TIN CÁ NHÂN

Họ và tên:

.....

Ngày, tháng, năm sinh: Nam⁽³⁾ Nữ

Dân tộc: Tôn giáo:

.....

Số CMND hoặc Thẻ căn cước công dân: Ngày cấp: Nơi cấp:

.....

Ngày vào Đảng Cộng sản Việt Nam: Ngày chính thức:

.....

Số điện thoại di động để báo tin: Email:

.....

Quê quán:

.....

Hộ khẩu thường trú:

.....

Chỗ ở hiện nay (để báo tin):

.....

Tình trạng sức khoẻ: Chiều cao: Cân nặng:

.....kg

Thành phần bản thân hiện nay:

.....

Trình độ văn hoá:

.....

Trình độ chuyên môn:

.....

II. THÔNG TIN CƠ BẢN VỀ GIA ĐÌNH

Mối quan hệ	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Quê quán, nghề nghiệp, chức danh, chức vụ, cơ quan, tổ chức công tác, học tập, nơi ở (trong, ngoài nước); thành viên các tổ chức chính trị - xã hội.....)

III. THÔNG TIN VỀ QUÁ TRÌNH ĐÀO TẠO

Ngày, tháng, năm cấp văn bằng, chứng chỉ	Tên trường, cơ sở đào tạo cấp	Trình độ văn bằng, chứng chỉ	Số hiệu của văn bằng, chứng chỉ	Chuyên ngành đào tạo (ghi theo bảng điểm)	Ngành đào tạo	Hình thức đào tạo	Xếp loại bằng, chứng chỉ

IV. THÔNG TIN VỀ QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC (nếu có)

Từ ngày, tháng, năm đến ngày, tháng, năm	Cơ quan, tổ chức công tác

V. MIỄN THI NGOẠI NGỮ, TIN HỌC

(Thí sinh thuộc diện miễn thi ngoại ngữ, tin học cần ghi rõ lý do miễn thi ở mục này)

Miễn thi ngoại ngữ do:

.....

Miễn thi tin học do:

.....

VI. ĐĂNG KÝ DỰ THI MÔN NGOẠI NGỮ

(Thí sinh được miễn thi ngoại ngữ không phải điền thông tin ở mục này).

Đăng ký dự thi ngoại ngữ: Tiếng Anh

VII. ĐỐI TƯỢNG ƯU TIÊN (nếu có)

.....

.....

VII. NỘI DUNG KHÁC THEO YÊU CẦU CỦA CƠ QUAN CÓ THẨM QUYỀN TUYÊN DỤNG

.....

.....

Tôi xin cam đoan những lời khai trên của tôi là đúng sự thật. Sau khi nhận được thông báo trúng tuyển tôi sẽ hoàn thiện hồ sơ theo quy định. Nếu sai sự thật thì kết quả tuyển dụng của tôi sẽ bị cơ quan có thẩm quyền tuyển dụng hủy bỏ, tôi sẽ chịu trách nhiệm trước pháp luật và cam kết không đăng ký tham gia kỳ tuyển dụng kế tiếp tại cơ quan tuyển dụng./.

NGƯỜI VIẾT PHIẾU

(Ký, ghi rõ họ tên)

Ghi chú:

- (1) Ghi đúng chức danh, vị trí việc làm đăng ký dự tuyển (ví dụ: Chức danh dự tuyển: Phó Thuyền trưởng hạng Ba; Ngạch dự tuyển: Kiểm tra viên trung cấp Hải quan – 08.052);
- (2) Ghi đúng tên cơ quan, tổ chức, đơn vị có chỉ tiêu tuyển dụng;
- (3) Người viết phiếu tích dấu X vào ô tương ứng ô Nam, Nữ.

h
p